Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân và Nhà giáo Ưu tú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Đồng chí Nguyễn Kỳ, nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, thôi giữ chức Ủy viên thường trực Hội đồng xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân và Nhà giáo Ưu tú.

Điều 2. - Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đồng chí Nguyễn Kỳ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 83-TTg ngày 10-11-1992 phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng vườn quốc gia Ba Bể (giai đoạn I).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét luận chứng kinh tế kỹ thuật vườn quốc gia Ba Bể theo Tờ trình số 236-LN/KL ngày 9-2-1991 của Bộ Lâm nghiệp và Tờ trình số 613 ngày 10-12-1990 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về việc phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật này (Tờ trình số 1497-UB/XD/NL ngày 28-10-1992),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Phê chuẩn luận chứng kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng vườn quốc gia Ba Bể (giai đoạn I) theo những nội dung và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu sau:

1. Tên công trình: "Vườn quốc gia Ba Bể".

2. Địa điểm và phạm vi quản lý:

Vườn quốc gia Ba Bể thuộc huyện Ba Bể, tỉnh Cao Bằng, bước đầu được xác định như sau:

- Ở tọa độ địa lý: 105°36' độ kinh Đông.
  22°30' độ vĩ Bắc.
- Có ranh giới:

Phía Bắc giáp xã Cao Thượng (bắt đầu từ đỉnh 680 góc tây bắc Xím Tà Kèn đi về phía Đông qua các đỉnh 765, 822, ngã ba suối Cám tới ngã ba suối Bể Tàu sông Năng, qua đỉnh 829, vòng ôm qua núi Lung Nham tới đầu suối chân núi Lung Nham).

Phía Đông giáp xã Cao Trí và Khang Ninh (theo suối chân núi Lung Nham đến sông Năng giáp Bản Vài, tới cách động Puông 1,2 km vòng ôm núi đá lên đỉnh 402, 698 tới chân núi đá của đỉnh 789, qua đường Na Nằm tới chân đỉnh 817, men theo chân núi Khao Vay tới Pu Cút Hạ).

Phía Nam giáp xã Quảng Khê (từ Pu Cút Hạ tới sông Chợ Lèn).

Phía Tây giáp xã Quảng Khê, Nam Cường, Xuân Lạc (huyện Chợ Đồn, Bắc Thái) và huyện Na Hang (Tuyên Quang).

Tổng diện tích tự nhiên: 7610 ha.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Diện tích vùng đệm của vườn bao gồm toàn bộ vùng đầu nguồn của các suối chảy vào hồ Ba Bể.

3. Nhiệm vụ của vườn:

a) Nhiệm vụ trước mắt:

- Tổ chức tốt việc quản lý, bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn nguồn gen động, thực vật qúy hiếm trên cạn, dưới nước và các cảnh quan thuộc phạm vi quản lý của vườn.

- Tiến hành quy hoạch, tổ chức lại và ổn định đời sống dân cư trong vùng phù hợp với yêu cầu bảo vệ vườn.

- Từng bước phục hồi lại rừng theo chương trình của vườn tại khu phục hồi sinh thái.

b) Nhiệm vụ lâu dài:

Thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy chế chung của vườn quốc gia (do Bộ Lâm nghiệp quy định) bao gồm các nhiệm vụ nêu trên và các nhiệm vụ về nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch, tuyên truyền giáo dục về bảo vệ tự nhiên.

4. Phân khu chức năng:

a) Khu bảo vệ nghiêm ngặt nằm ở trung tâm vườn có diện tích 3226 ha. Gồm các khu rừng núi đá chưa hoặc ít bị tác động; các nơi cư trú của các loài động vật qúy, đặc biệt là các loài voọc. Ranh giới của khu được xác định bởi các động núi đá hiểm trở, phía Bắc và phía Tây là núi Punôt chắp với phía Nam và phía Đông là suối Té Han và núi Kéo Sìu.

b) Khu phục hồi sinh thái có diện tích là 3623 ha, gồm các khu rừng liên tục ở phía Bắc và phía Nam tiếp giáp với khu bảo vệ nghiêm ngặt. Khu rừng này tuy đã bị tác động nhưng có nhiều loại động, thực vật qúy cần được khoanh nuôi bảo vệ phục hồi.

c) Khu chuyên dùng: diện tích là 450 ha, có chức năng chủ yếu là đảm bảo các hoạt động về quản lý hành chính, tổ chức các cơ sở phục vụ dịch vụ nghiên cứu khoa học, tham quan học tập, du lịch khu dân cư và sản xuất của nhân dân được sinh sống trong vườn.

d) Khu mặt hồ bao gồm hồ Ba Bể và các đảo Án Mã, Khẩu Cúm, Bà Góa có chức năng bảo vệ các loại thủy sản qúy hiếm; tiến hành nghiên cứu khoa học theo chuyên đề; khai thác thế mạnh về du lịch và kinh doanh thủy sản trong phạm vi cho phép.

5. Tổ chức quản lý:

Vườn quốc gia Ba Bể là đơn vị trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng, tổ chức quản lý và hoạt động của vườn trong giai đoạn một chủ yếu là quản lý bảo vệ, phục hồi rừng, từng bước chuẩn bị các điều kiện để thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và phát triển du lịch.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quản lý và hoạt động của vườn, sau khi có sự thỏa thuận của Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định tổ chức bộ máy và biên chế cụ thể của vườn bảo đảm hoạt động có hiệu qủa.

6. Đầu tư cơ bản giai đoạn I:

a) Các hạng mục đầu tư:

- Xây dựng hệ thống cột mốc, ranh giới của vườn và các phân khu chức năng;

- Khoanh nuôi bảo vệ phục hồi 4.000 ha rừng;

- Nâng cấp hệ thống đường ô-tô 22 km (lập luận chứng kinh tế kỹ thuật riêng);

- Hệ thống điện, nước, thông tin;

- Nhà làm việc và nhà ở cán bộ, công nhân viên: 600 m^2;

- Di chuyển số hộ dân nhập cư trái phép ra ngoài vườn (8 hộ) và tổ chức ổn định đời sống số dân được cư trú hợp pháp trong vườn;

- Xây dựng vùng đệm (lập dự án riêng);

- Một số trang, thiết bị cần thiết.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

b) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

Tổng vốn đầu tư bằng ngân sách Nhà nước (từ năm 1992 - 2000) là ba ngàn sáu trăm (3.600) triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình quản lý bảo vệ, phục hồi rừng: 1400 triệu đồng,

- Ổn định dân cư: 300 triệu đồng,

- Xây dựng cơ sở hạ tầng: 1250 triệu đồng,

- Nhà ở, làm việc và trang thiết bị: 650 triệu đồng.

Ngoài vốn ngân sách cấp, địa phương và vườn có thể huy động các nguồn vốn khác để xây dựng trong khuôn khổ bảo đảm quy hoạch, chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả vốn đầu tư.

Điều 2. - Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng và Bộ Lâm nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư, tổ chức thiết kế thi công các công trình (giai đoạn I) của luận chứng, bảo đảm đúng chất lượng và tiến độ thực hiện theo quy định.

Nghiên cứu xác định hợp lý diện tích phạm vi ranh giới quản lý của vườn (bao gồm cả vùng đệm) để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính thức.

Tổ chức và ổn định đời sống dân cư trú hợp pháp trong vườn và tổ chức tốt việc di chuyển số dân cư trú trái phép ra khỏi vườn.

Điều 3. - Bộ trưởng các Bộ Lâm nghiệp, Tài chính, Xây dựng, Khoa học Công nghệ và Môi trường; Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 85 - TTg ngày 11-11-1992 về thành lập Hội đồng Tài chính - Tiền tệ Nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 20 Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng liên ngành về các chủ trương, chính sách và kế hoạch tài chính, tiền tệ, giá cả,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thành lập Hội đồng Tài chính - Tiền tệ Nhà nước gồm các thành viên sau đây:

1. Đồng chí Phó Thủ tướng Phan Văn Khải: Chủ tịch

2. Đồng chí Bộ trưởng Phan Văn Tiệm: Phó Chủ tịch

3. Đồng chí Hoàng Quy: Phó Chủ tịch

4. Đồng chí Nguyễn Thiệu: Tổng thư ký

5. Đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính: thành viên

6. Đồng chí Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: thành viên

7. Đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: thành viên

8. Đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước: thành viên

9. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Thương mại: thành viên

10. Đồng chí Trưởng Ban Vật giá Chính phủ: thành viên

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0965282